

Bản án số: 276/2021/HS-PT  
Ngày 07/5/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**  
**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Duyên

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Đắc Minh  
Ông Dương Tuấn Vinh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Phương Thu, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Thành Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 174/2021/TLPT-HS ngày 08 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 42/2021/HS-ST ngày 26/01/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

Nguyễn Văn T, sinh năm 1975; nơi sinh: Tỉnh An Giang; thường trú: Ấp BT, xã TG, huyện TS, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 2/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th (chết) và bà Nguyễn Thị T (chết); vợ: Không; con: 01 (một) người sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày: 04/2/2020 (có mặt).

*Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:* Luật sư Vũ Thanh H, Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí (có mặt).

**- Kháng cáo, kháng nghị:** bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 14/7/2019, Nguyễn Văn T điều khiển xe gắn máy biển số 52L8-6465 đến khu nhà trọ tại tổ 10, ấp 4, xã TN, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh tìm gặp ông Khuru Tấn D là người cùng quê với T để rủ ông D ăn uống. Khi đang nói chuyện với ông D thì T nhìn thấy Nguyễn Thị Trúc M (sinh ngày 15/8/2016), cháu ngoại của ông D, đang chơi gần đó nên T gọi M lại và nói chở M đi mua bánh nhưng ông D không đồng ý, bà Bùi Thị Thanh X (bà ngoại của M) nhìn thấy M có vẻ buồn nên đã đồng ý để T chở M đi. T điều khiển xe gắn máy chở M ngồi phía trước đến tiệm tạp hóa gần đó, mua 05 bịch bánh

snack. Lúc này, trời đổ mưa nên T lấy áo mưa mặc vào và nảy sinh ý định sờ vào các bộ phận nhạy cảm của M để thỏa mãn nhu cầu tình dục. T điều khiển xe chạy đến bãi đất trống phía sau tiệm tạp hóa, cách khoảng 100 mét. T ngồi xuống đất rồi để M ngồi phía trước, lưng M dựa vào trong lòng của T. T nói với M “cho cậu rờ chút đi, không cậu đánh đó”. Thấy M không dám phản kháng, T dùng tay trái ôm ngang ngực M và sờ, bóp vú bên trái của M; tay phải kéo quần của M xuống khỏi đầu gối, dùng ngón trỏ bàn tay phải đút vào âm hộ của M khoảng nửa ngón tay rồi cong ngón tay móc hai lần vào bên trong âm hộ của M để xem âm hộ có giãn rộng hay không. T thấy M có biểu hiện đau, muốn khóc nên rút ngón tay ra khỏi âm hộ của M và thấy trên ngón tay của mình dính ít máu. Sau khi thấy M im lặng, T tiếp tục dùng ngón trỏ bàn tay phải đút vào âm hộ của M lần thứ hai thì thấy âm hộ M chảy nhiều máu và dính lên ngón tay của mình nên rút ra, chùi ngón tay dính máu vào ống quần bên phải của mình. Tiếp đó, T bế M đặt nằm ngửa xuống đất rồi đứng dậy, tự kéo quần dài của mình xuống đến đầu gối. T cầm dương vật đang cương cứng của mình đút vào âm đạo của M với tư thế M nằm ngửa dưới đất, còn T nằm đè lên phía trên. T nhịp khoảng 02 – 03 cái thì xuất tinh vào trong âm đạo của M rồi rút dương vật ra. Sau đó, T kéo quần của mình và M lên rồi điều khiển xe chở M về nhà trọ. Khi đến gần nhà trọ của gia đình M, T gặp cha, mẹ đẻ của M – anh Nguyễn Phúc Th, chị Khưu Thị Huỳnh N đang đi tìm M, chị N giữ M lại còn T điều khiển xe bỏ đi. Khi về đến nhà trọ, chị N phát hiện âm hộ của M ra nhiều máu nên đưa M đến Công an xã TN, huyện BC trình báo.

Tại Bản kết luận Pháp y về tình dục số 134/TD.19 ngày 24/7/2019 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh đối với Nguyễn Thị Trúc M, kết luận:

“Màng trinh:

+ Rách mới màng trinh tại vị trí 6 giờ.

+ Rách mới âm đạo tại vị trí 6 giờ.

+Rách mới tầng sinh môn.

Có tinh trùng trong phết dịch vùng âm hộ.

Có tế bào của một người nam tại vùng âm hộ và vùng hậu môn, đủ cơ sở để đối chiếu với mẫu ADN của đối tượng nam”.

Tại Bản kết luận Pháp y về ADN số 1.220A-2019/ADN ngày 30/9/2019 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: “ADN của Nguyễn Văn T có hiện diện trong dịch phết âm hộ và phết vùng hậu môn của Nguyễn Thị Trúc M”.

Ngày 29/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh bắt tạm giam đối với T về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”, do bị can bỏ trốn nên ngày 10/12/2019, Cơ quan điều tra ra quyết định truy nã.

Ngày 04/02/2020, T ra đầu thú.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội với M như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

- 01 chiếc áo mưa bằng nilon, màu xanh – vàng, có khắc chữ Honda màu đỏ thu giữ của bị cáo T;

- 01 điện thoại di động màu đen, vàng hiệu Mobell thu giữ của bị cáo T;

- 01 hộp niêm phong có hình dấu của Công an xã TN, huyện BC bên trong có: 01 bộ đồ màu xanh in hình nhiều màu sắc, quần áo có dính vết máu, 01 quần màu hồng có dính vết máu thu giữ của bị hại M;

- 01 hộp niêm phong có hình dấu của Công an xã TN, huyện BC bên trong có 01 quần Jean dài nam màu xanh, có dính bùn đất thu giữ của bị cáo T;

- 01 chiếc xe gắn máy biển số 52L8-6465, nhãn hiệu: Không xác định (có chữ LongCing). Qua xác minh: Chiếc xe trên do bà Nguyễn Thị Ngọc D đứng tên chủ sở hữu. Bà D đã bán chiếc xe nêu trên cho ông Phạm Xuân V nhưng không lập hợp đồng mua bán mà lập Hợp đồng ủy quyền số 00002410 ngày 17/3/2018. Ông V bán lại chiếc xe nêu trên cho bà Nguyễn Thị Kim L, nhưng không lập hợp đồng mua bán, chỉ giao xe, giấy đăng ký xe và hợp đồng ủy quyền cho bà Kim L. Bà Kim L bán lại chiếc xe nêu trên cho T và bà Nguyễn Thị L (chị ruột của bà Kim Loan, chung sống như vợ chồng với T nhưng không đăng ký kết hôn), không lập hợp đồng mua bán. Bà Nguyễn Thị L xác nhận chiếc xe trên do T quản lý, sử dụng, Bà không biết việc T sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại – anh Th, chị N yêu cầu bị cáo T bồi thường thiệt hại tổn thất về tinh thần cho bị hại M do sức khỏe, danh dự, nhân phẩm bị xâm hại là 90.000.000 đ.

Tại Cáo trạng số 483/CT-VKS-P2 ngày 20 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo Điểm c, Khoản 3, Điều 142 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2021/HS-ST ngày 26/01/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:*

Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

Áp dụng Điểm c, Khoản 3, Điều 142; Điểm s, Khoản 1, Khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T tù chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04 tháng 02 năm 2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo, kháng nghị theo luật định.

Ngày 01 tháng 02 năm 2021, bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**Tại phiên tòa phúc thẩm:**

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử. Bị cáo kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội quay trở về nuôi con và có tiền trả bồi thường cho bị hại.

### **Phản tranh luận**

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:*

Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2021/HS-ST của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” là đúng người, đúng tội. Hành vi của bị cáo cần phải xử lý thật nghiêm khắc. Mức hình phạt tù chung thân là tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ nhưng không có chứng cứ hay tình tiết nào mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình. Do đó, đề nghị bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

*Luật sư của bị cáo phát biểu quan điểm bào chữa:*

Luật sư đồng ý với quan điểm về tội danh và khung hình phạt. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm tình tiết bị cáo ăn năn, hối cải, trình độ học vấn thấp nên nhận thức hạn chế. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội quay trở về với gia đình.

*Bị cáo Nguyễn Văn T trình bày:* đồng ý với lời bào chữa của luật sư, không bào chữa gì thêm. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã rất ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo về được quay trở về nuôi con.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện đúng. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận hành vi giao cấu với bị hại Nguyễn Thị Trúc M, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các kết luận giám định pháp y về tình dục, ADN nên có đủ căn cứ để xác định bị cáo đã lợi dụng tình trạng không thể tự vệ được của bị hại để thực hiện hành vi giao cấu với bị hại là người chưa đủ 13 tuổi (02 tuổi 11 tháng 29 ngày), cụ thể như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 14/7/2019, Nguyễn Văn T điều khiển xe gắn máy biển số 52L8-6465 chở Nguyễn Thị Trúc M ngồi phía trước đến tiệm tạp hóa gần khu nhà trọ tại tổ 10, ấp 4, xã TN, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh để mua 05 bịch bánh snack. Lúc này, trời đổ mưa nên T lấy áo mưa mặc vào và nảy sinh ý định sờ vào các bộ phận nhạy cảm của M để thỏa mãn nhu cầu tình dục. T điều khiển xe chạy đến bãi đất trống phía sau tiệm tạp hóa, cách khoảng 100 mét. T ngồi xuống đất rồi để M ngồi phía trước, lưng M dựa vào trong lòng của T. T nói với M “cho cậu rờ chút đi, không cậu đánh đó”. Thấy M không dám phản kháng, T dùng tay trái ôm ngang ngực M và sờ, bóp vú bên trái của M; tay phải kéo quần của M xuống khỏi đầu gối, dùng ngón trỏ bàn tay phải đút vào âm hộ của M khoảng nửa ngón tay rồi cong ngón tay móc hai lần vào bên trong âm hộ của M để xem âm hộ có giãn rộng hay không. T thấy M có biểu hiện đau, muốn khóc nên rút ngón tay ra khỏi âm hộ của M và thấy trên ngón tay của mình dính ít máu. Sau khi thấy M im lặng, T tiếp tục dùng ngón trỏ bàn tay phải đút vào âm hộ của M lần thứ hai thì thấy âm hộ M chảy nhiều máu và dính lên ngón tay của mình nên rút ra, chùi ngón tay dính máu vào ống quần bên phải của mình. Tiếp đó, T bế M đặt nằm ngửa xuống đất rồi đứng dậy, tự kéo quần dài của mình xuống đến đầu gối. T cầm dương vật đang cương cứng của mình đút vào âm đạo của M với tư thế M nằm ngửa dưới đất, còn T nằm đè lên phía trên. T nhip khoảng 02 – 03 cái thì xuất tinh vào trong âm đạo của M rồi rút dương vật ra.

Tại Bản kết luận Pháp y về tình dục số 134/TD.19 ngày 24/7/2019 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh đối với Nguyễn Thị Trúc M, kết luận: “Màng trinh: Rách mới màng trinh tại vị trí 6 giờ; Rách mới âm đạo tại vị trí 6 giờ; Rách mới tầng sinh môn; Có tinh trùng trong phết dịch vùng âm hộ; Có tế bào của một người nam tại vùng âm hộ và vùng hậu môn, đủ cơ sở để đối chiếu với mẫu ADN của đối tượng nam”.

Tại Bản kết luận Pháp y về ADN số 1.220A-2019/ADN ngày 30/9/2019 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: “ADN của Nguyễn Văn T có hiện diện trong dịch phết âm hộ và phết vùng hậu môn của Nguyễn Thị Trúc M”.

Với hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” thuộc trường hợp “đối với người dưới 10 tuổi” theo quy định tại Điểm c, Khoản 3, Điều 142 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017 là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm nhân phẩm, danh dự và sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của bị hại là trẻ em, xâm hại các giá trị đạo đức xã hội nên cần phải xử phạt bị cáo một hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Do vậy, mức hình phạt tù chung thân mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm và bản cáo trạng đã mô tả. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không xuất trình chứng cứ nào mới về tình tiết giảm nhẹ nên không có căn cứ để chấp nhận.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử đồng ý với ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát về việc không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[4] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

I/ Không chấp nhận nội dung yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 42/2021/HS-ST ngày 26/01/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

Áp dụng Điểm c, Khoản 3, Điều 142; Điểm s, Khoản 1, Khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T tù chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04 tháng 02 năm 2020.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

II/ Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Công an TP.HCM;
- Sở tư pháp TP.HCM;
- TTG công TP.HCM;
- (Tổng đạt cho bị cáo)
- Lưu (07) 16b (Án VTPT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Duyên**